

Bản án số: 19/HS-ST

Ngày: 25/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Liên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung và ông Trần Sinh Tự

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 403/2023/TLST-HSST ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Tuấn A; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24 tháng 10 năm 2003 tại Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm N, xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Đặng Văn M, sinh năm 1978, con bà: Dương Thị H, sinh năm 1983; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 281/2021/HS-ST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ nguyên tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (bị tạm giữ tạm giam từ ngày 25/10/2023 đến nay). Có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: Anh Nguyễn Bá H1, sinh năm 2005, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ C, phường P, TP T, tỉnh Thái Nguyên.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tùng D, sinh năm 2005 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Người làm chứng: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1983 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ E, phường P, TP T, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Đặng Văn M, sinh năm 1978 – vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm N, xã B, TP S, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Bùi Hải L, sinh năm 2005 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ B, phường P, TP T, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 2005 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ A, phường T, TP T, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/9/2023, Đặng Tuấn A cùng anh Nguyễn Đình N, sinh năm 2005, trú tại tổ A, phường T, thành phố T và Bùi Hải L năm 2005, trú tại tổ B, phường P, thành phố T từ nhà của Bùi Hải L cùng nhau đến quán G1 thuộc tổ E, phường P, thành phố T để chơi Game. Khi đến nơi thì Đặng Tuấn A thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 20F1 - 719.10 do anh Nguyễn Bá H1, sinh năm 2005, trú tại tổ C, phường P, thành phố T điều khiển đến quán chơi G và dựng trước cửa quán chia khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. Thấy vậy Đặng Tuấn A nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe nêu trên, Tuấn A bảo anh N đi vào chơi Game trước còn Tuấn A đứng lại ở ngoài cửa quán G1 để xem có ai đi ra không. Thấy không có ai đi ra thì Tuấn A tiếp tục đi vào trong quán để xem có ai trông xe không. Sau khi xác định không có ai trông xe thì Tuấn A tiến lại nơi để chiếc xe mô tô nêu trên ngồi lên xe và lùi lại phía sau, đồng thời mở khóa điện và nổ máy xe rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20F1 - 719.10 đi sang địa phận tỉnh Vĩnh Phúc mục đích để tìm nơi bán chiếc xe mô tô nêu trên. Trên đường đi Tuấn A đã tự tháo biển kiểm soát của chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được vớt ở rìa đường đến nay Tuấn A không nhớ ở khu vực nào. Khi Tuấn A điều khiển xe mô tô nêu trên đến khu vực tổ C, phường Đ, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc thì Tuấn A tự ngã xe trên đường. Tại đây Cơ quan Công an phường Đ, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc đã yêu cầu làm việc với Tuấn A nhưng Tuấn A không có giấy tờ liên quan đến chiếc xe mô tô nêu trên và tự bỏ đi.

Ngày 24/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã làm việc với Công an phường Đ, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc và đã tạm giữ lại chiếc xe mô tô nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 301 ngày 14/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thành phố T, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A biển kiểm soát 20F1 - 719.10 có trị giá là 13.500.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave A biển kiểm soát 20F1 - 719.10. Quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Tùng D, sinh năm 2005, trú tại xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe mô tô này. Ngày 31/8/2023 anh D cho anh Nguyễn Bá H1 mượn xe mô tô nêu trên để đi lại. Ngày 07/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho anh Nguyễn Tùng D quản lý và sử dụng.

Phản dân sự:

- Anh Nguyễn Tùng D nhận lại xe, nhưng xe đã bị hư hỏng, anh D đã sửa chữa, thay thế một số phụ tùng, nay anh D yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền sửa xe là 2.100.000đ. Phản dân sự đến nay chưa giải quyết xong.

Tại bản cáo trạng số 07/CT- VKSNDTPTN ngày 27/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đặng Tuấn Anh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản Cáo trạng và đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người coa quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Trong phần luận tội, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh D số tiền 2100.000đ (tiền anh D sửa xe bị hỏng). Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là đúng người đúng tội không oan. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được đảm bảo thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ; không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng: Khoảng 14 giờ ngày 03/9/2023 Đặng Tuấn A có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 20F1 - 71910 của anh Nguyễn Bá H1 đang dựng tại quán G1 thuộc tổ E, phường P, Thành Phố T. Chiếc xe có giá trị là 13.500.000đ, hiện xe đã được thu hồi trả cho anh Nguyễn Tùng S là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản sự việc, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng của vụ án, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hành vi của bị cáo Đặng Tuấn A đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000 đồng..... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc cho bị hại và quần chúng nhân dân. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 281/2021/HS-ST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ nguyên tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 26/7/2023. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội là người dưới 18 tuổi, theo quy định tại Điều 107 Bộ luật hình sự do đó bản án trên bị cáo được coi là không có án tích nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, ham chơi lười lao động, bị cáo có nhân thân xấu, năm 2021 đã bị TAND thành phố Thái Nguyên xét xử 09 tháng tù cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã được cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo vẫn không cải sửa mà vẫn lao vào con đường phạm tội, trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội nên cần phải xử mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Sau khi xét hành vi, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề xuất mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

7. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh D yêu cầu bị cáo bồi thường tiền sửa chữa thay thế phụ tùng xe bị hỏng với số tiền là 2.100.000đ. Bị cáo Anh nhất trí nên cần ghi nhận trách nhiệm bồi thường giá số tiền sửa xe cho anh D là phù hợp.

[8] Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 20F1 - 71910, đã qua sử dụng đã trả cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Đặng Tuấn A 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng 48 của Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự,

Bị cáo Anh có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Tùng D số tiền 2100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị Thi hành án, nếu bị cáo chậm thi hành khoản tiền trên thì phải chịu lãi suất chậm thi hành theo quy định tại điều 468 BLDS.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. 01 USB nhãn hiệu Kingston, dung lượng 08GB được lưu theo hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo và người TGT khác;
- Lưu HS, Lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Liên